

BAN CHẤP HÀNH
TRUNG ƯƠNG
Số: 84-QĐ/TW

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 1 tháng 10 năm 2003

QUYẾT ĐỊNH

Về ban hành Quy định chế độ chi hoạt động công tác đảng của tổ chức đảng các cấp

Căn cứ Điều lệ Đảng và Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư (khóa IX);

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX);
Xét đề nghị của Ban Tổ chức Trung ương, Ban Tài chính - Quản trị Trung ương, Bộ Tài chính.

BAN BÍ THƯ QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành quy định chế độ chi hoạt động công tác đảng của tổ chức đảng các cấp (văn bản kèm theo).

Điều 2. Ban Tài chính - Quản trị Trung ương, Bộ Tài chính và Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn, theo dõi thực hiện thống nhất quy định trong toàn Đảng. Các cấp ủy và tổ chức đảng, đảng viên có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Những quy định về chế độ chi hoạt động công tác đảng của tổ chức đảng các cấp trái với quy định này đều bãi bỏ.

TM. BAN BÍ THƯ

(Đã ký)

Phan Diễn

QUY ĐỊNH

CHẾ ĐỘ CHI HOẠT ĐỘNG CÔNG TÁC ĐẢNG CỦA TỔ CHỨC ĐẢNG CÁC CẤP

(Ban hành kèm theo Quyết định số 84-QĐ/TW ngày 01 tháng 10 năm 2003 của Ban

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng.

1. Quy định này áp dụng đối với các chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở ở xã, phường, thị trấn; chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở và các cấp trên cơ sở trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức; tổ chức đảng cấp trên cơ sở (gọi tắt tổ chức đảng các cấp).

2. Chi hoạt động thường xuyên công tác đảng của tổ chức cơ sở đảng quy định trong quy định này gồm:

- Chi mua báo, tạp chí của Đảng.
- Chi tổ chức đại hội đảng các cấp.
- Chi khen thưởng hoạt động công tác đảng.
- Chi thanh toán dịch vụ công cộng, vật tư văn phòng, thông tin tuyên truyền, liên lạc; chi đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, công tác đảng... và các chi phí đảng vụ khác.

Các khoản chi tiền lương, sinh hoạt phí, phụ cấp, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, công đoàn phí (nếu có) của cán bộ, nhân viên chuyên trách hoặc kiêm nhiệm công tác đảng áp dụng theo quy định chung của Đảng và Nhà nước, không nằm trong chi hoạt động thường xuyên của quy định này.

3. Chi hoạt động thường xuyên của tổ chức đảng cấp trên cơ sở áp dụng định mức chi như đơn vị dự toán cơ quan đảng cùng cấp; chi đại hội đảng, chi khen thưởng hoạt động công tác đảng thực hiện theo các điểm 2 và 3, Điều 3 quy định này.

Điều 2. Nguồn kinh phí

1. Đối với chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở ở xã, phường, thị trấn; chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở và các cấp trên cơ sở trong các cơ quan, đơn vị hành chính - sự nghiệp của Đảng, Nhà nước, lực lượng vũ trang và trong các tổ chức chính trị - xã hội; các tổ chức đảng cấp trên cơ sở không có cơ quan, đơn vị chính quyền cùng cấp;

Kinh phí hoạt động thường xuyên công tác đảng do ngân sách Nhà nước bảo đảm cân đối theo nguyên tắc: ngân sách Nhà nước cấp chênh lệch giữa tổng nguồn thu từ đảng phí được trích giữ lại và thu khác (theo chế độ quy định) với tổng dự toán chi

được duyệt (bao gồm chi tiền lương, sinh hoạt phí, phụ cấp, các khoản chi khác theo lương và chi hoạt động thường xuyên của tổ chức đảng theo mức chi quy định tại Điều 3, Điều 4 quy định này).

2. Đối với tổ chức đảng trong các doanh nghiệp Nhà nước và đơn vị sự nghiệp của Nhà nước tự bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động;

Kinh phí hoạt động thường xuyên công tác đảng do các doanh nghiệp Nhà nước, đơn vị sự nghiệp của Nhà nước tự bảo đảm và được hạch toán vào chi phí sản xuất, kinh doanh, dịch vụ sau khi đã trừ đi số thu từ đảng phí được trích giữ lại theo quy định và thu khác (nếu có).

3. Đối với tổ chức đảng trong các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế ngoài thành phần kinh tế Nhà nước kinh phí hoạt động thường xuyên được bảo đảm từ các nguồn:

- Thu đảng phí được trích giữ lại theo quy định.
- Hỗ trợ từ doanh nghiệp, tổ chức. Các khoản chi hỗ trợ cho hoạt động thường xuyên công tác đảng (nếu có) được hạch toán vào chi phí sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế đó.
- Bảo đảm từ ngân sách Nhà nước. Ngân sách Nhà nước bảo đảm cân đối chi hoạt động cho các tổ chức cơ sở đảng trong các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế ngoài thành phần kinh tế nhà nước trong trường hợp số thu từ đảng phí và hỗ trợ của đơn vị không bảo đảm chi hoạt động tối thiểu cho cơ sở đảng.

4. Các mức chi trong quy định này là mức chi tối thiểu, là căn cứ xác định dự toán chi cho tổ chức đảng các cấp. Căn cứ vào tình hình thực tế và khả năng tài chính, ngân sách, ủy ban nhân dân các cấp, các doanh nghiệp, các tổ chức, đơn vị quy định mức hỗ trợ bổ sung để nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đảng các cấp.

5. Việc quản lý kinh phí hoạt động thường xuyên công tác đảng của tổ chức đảng các cấp được bảo đảm tuân thủ theo các quy định quản lý tài chính của Đảng và Nhà nước hiện hành.

II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Chế độ chi hoạt động thường xuyên đối với tổ chức đảng cấp cơ sở

1. Chi mua báo, tạp chí của Đảng

Việc chi mua báo, tạp chí của Đảng cho các tổ chức đảng các cấp thực hiện theo quy định tại Chỉ thị số 11-CT/TW, ngày 28-12-1996 của Bộ Chính trị (khóa VIII).

2. Chi đại hội đảng

Định mức kinh phí cho việc tổ chức đại hội đảng như sau:

- Đại hội chi bộ và đảng bộ bộ phận trực thuộc các đảng bộ xã, phường, thị trấn, mức chi: 10.000 đồng/đại biểu dự đại hội.
- Đại hội đảng tổ chức cơ sở và các cấp trên cơ sở: việc xác định kinh phí cho tổ chức đại hội đảng tổ chức cơ sở và cấp trên cơ sở căn cứ vào quy định của Ban Bí thư Trung ương Đảng và hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương về số ngày tổ chức đại hội, số đại biểu dự đại hội đảng các cấp và quy định cụ thể về chế độ chi đại hội của Ban Tài chính - Quản trị Trung ương và Bộ Tài chính.

3. Chi khen thưởng hoạt động công tác đảng

- Mức chi cho các danh hiệu được khen thưởng theo phụ lục kèm theo.
- Thẩm quyền quyết định khen thưởng; đối tượng, tiêu chuẩn, hình thức và thủ tục xét khen thưởng thực hiện theo Quy định số 14-QĐ/TW, ngày 16-11-2001 của Bộ Chính trị khóa IX "Quy định cụ thể thi hành Điều lệ Đảng" (điểm 36) và hướng dẫn thực hiện của Ban Tổ chức Trung ương.

Cấp ra quyết định khen thưởng chịu trách nhiệm chi khen thưởng theo các mức quy định.

4. Chi thanh toán các dịch vụ công cộng, vật tư văn phòng, thông tin, tuyên truyền liên lạc, chi hội nghị, công tác phí, chi cho công tác tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng đảng viên mới, đối tượng kết nạp Đảng... và các chi phí đảng vụ khác (ngoài 3 khoản chi trên đây) của chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở được quy định như sau:

a) Đối với các chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở trong các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp của Đảng, Nhà nước; các tổ chức chính trị - xã hội và trong các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế ngoài thành phần kinh tế nhà nước;

+ Từ đảng viên thứ 30 trở xuống 250.000 đồng/đảng viên/năm.

+ Từ đảng viên thứ 31 đến đảng viên thứ 100: 150.000 đồng/đảng viên/năm.